

Bản án số: 34/2022/HS-ST

Ngày: 19-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ. H - TỈNH K. T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn N

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn K và ông Lê Quang Tr

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức H - Thư ký tòa án nhân dân huyện Đ. H, tỉnh K. T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Cẩm Ng - Kiểm sát viên.

Ngày 19/12/2022 Tòa án nhân dân huyện Đ. H, tỉnh K. T mở phiên tòa xét xử trực tuyến. Tại các điểm cầu;

Điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử tầng 1, Tòa án nhân dân huyện Đ. H, tỉnh K. T. (Số 01 Ng. Đ, tổ dân phố 2A, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T).

Điểm cầu thành phần: Công an huyện Đ. H. Địa chỉ: TDP1, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T.

Để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2022/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn Th, Sinh ngày 20/02/198; tại tỉnh Th. B.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ. K, xã Đ. Ng, huyện Đ. H, tỉnh K. T; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 05/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn N (đã chết) và bà Phạm Thị N, sinh năm 1950; Bị cáo có vợ tên là Trịnh Thị H, sinh năm 1986 (đã ly hôn) và hai người con, lớn nhất sinh năm 2007 và nhỏ nhất sinh năm 2008; Bị cáo là con út trong gia đình có 04 anh, chị, em ruột.

Nhân thân: Ngày 29/03/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Đ. T, tỉnh K. T xử phạt 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội lần sau vào ngày 26/11/2010, bị cáo Thủy đã chấp hành xong án phạt tù và án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, bị cáo Phạm Văn Th đã được xóa án tích (*Quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự*).

Tiền sự: Không.

Tiền án: 02 (hai) tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, 01 (một) tiền án về tội “*Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Ngày 19/4/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Đ. T, tỉnh K. T xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Ngày 25/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Đ. H, tỉnh K. T xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.
- Ngày 04/02/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Đ. H, tỉnh K. T xử phạt 08 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/10/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1950

Địa chỉ: Thôn Đ. K, xã Đ. Ng, huyện Đ. H, tỉnh K. T (Có mặt).

Người làm chứng:

- Anh Trần Văn M, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn Đ. K, xã Đ. Ng, huyện Đ. H, tỉnh K. T (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

Anh Đỗ Văn A, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn Đ. K, xã Đ. Ng, huyện Đ. H, tỉnh K. T (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Đ. K, xã Đ. Ng, huyện Đ. H, tỉnh K. T (Vắng mặt).

- Anh Trần Thanh Triều D, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Đ. K, xã Đ. Ng, huyện Đ. H, tỉnh K. T (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/7/2022, bị cáo Phạm Văn Th đi sang nhà mẹ ruột của mình là bà Phạm Thị N (*sinh năm 1950; trú tại thôn Đ. K, xã Đ. Ng, huyện Đ. H, tỉnh K. T*). Khi sang nhà bà N, Th thấy không có ai ở nhà, nghĩ về việc mâu thuẫn với bà N từ trước (*Th và bà N thường xuyên xích mích cãi vã nhau*), Th đi vào nhà bếp (*bếp nấu củi ở phía trước sân*) và dùng bật lửa (*bật lửa Th dùng để hút thuốc*) đốt cháy tờ giấy có sẵn ở trong bếp rồi đưa tờ giấy đã cháy vào tấm bạt đang gác ở trong bếp, sau khi thấy lửa cháy bén vào tấm bạt thì Th đi ra ngoài và đi vào nhà chính. Th đi đến phòng khách xé một tờ lịch sau đó Th đi vào phòng ngủ của bà N, Th dùng bật lửa đốt cháy tờ lịch rồi để tờ lịch đang cháy lên trên nệm, giường ngủ của bà N. Khi thấy lửa cháy bén vào nệm thì Th đi ra khỏi nhà và đi về nhà của mình. Khu vực phòng ngủ và phòng bếp nhà bà N bốc cháy và sau đó được mọi người đến dập lửa.

Tài sản bị hư hỏng, thiệt hại trong vụ án:

- + 01 (*một*) giường làm bằng gỗ.
- + 01 (*một*) khung màn + màn, 01 (*một*) nệm.
- + 01 (*một*) quạt điện.
- + 03 (*ba*) ghế nhựa, 03 thùng nhựa (*loại thùng đựng sơn*).
- + 01 (*một*) âm điện.
- + 01 (*một*) vợt bắt muỗi.
- + 01 (*một*) tủ lạnh SANYO.
- + Hệ thống điện (*02 bảng điện và 10m dây điện*).
- + 5,76m² trần nhà bằng thạch cao .

+ 01 (một) tấm kính kích thước (0,87x0,7)m.
+ Tường nhà bị hư hỏng kích thước (1,1x1,4)m, ám muội khối diện tích 114,118m².

+ 03 (ba) thanh gỗ bồi lờ cháy sém.

+ 02 (hai) viên ngói lợp nhà.

Cùng ngày 15/7/2022, bà N làm đơn trình báo đến Công an xã Đ. Ng; Đ. H. Ngày 18/7/2022, Công an xã Đ. Ng có báo cáo và chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ. H để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Văn Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/KL- ĐGTS ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Đ. H kết luận:

- Giá trị thiệt hại của 01 (một) giường làm bằng gỗ sao xanh là 3.183.333 đồng (ba triệu một trăm tám mươi ba ngàn ba trăm ba mươi ba đồng).

- Giá trị thiệt hại của 03 (ba) thanh gỗ bồi lờ là 23.467 đồng (hai mươi ba ngàn bốn trăm sáu mươi bảy đồng).

- Giá trị thiệt hại của 01 (một) tấm kính là 115.000 đồng (một trăm mười lăm ngàn đồng).

- Giá trị thiệt hại của 02 (hai) viên ngói lợp nhà là 2.667 đồng (hai ngàn sáu trăm sáu mươi bảy đồng).

- Giá trị thiệt hại của 5,76m² trần bằng thạch cao là 585.600 đồng (năm trăm tám mươi lăm ngàn sáu trăm đồng).

- Giá trị thiệt hại của tường bị hư hỏng kích thước (1,1x1,4 m, ám muội khối diện tích 114,118m²) là 2.927.043 đồng (hai triệu chín trăm hai mươi bảy ngàn không trăm bốn mươi ba đồng).

- Giá trị thiệt hại của 01 (một) khung màn + màn, 01 (một) nệm là 408.000 đồng (bốn trăm không tám ngàn đồng).

- Giá trị thiệt hại của 03 (ba) ghế nhựa là 59.100 đồng (năm mươi chín ngàn một trăm đồng).

- Giá trị thiệt hại của 03 (ba) thùng sơn là 39.000 đồng (ba mươi chín ngàn đồng).

- Giá trị thiệt hại của 01 (một) quạt điện là 45.000 đồng (bốn mươi lăm ngàn đồng).

- Giá trị thiệt hại của 01 (một) ấm điện là 79.167 đồng (bảy mươi chín ngàn một trăm sáu mươi bảy đồng).

- Giá trị thiệt hại của 01 (một) vợt bắt muỗi là 33.000 đồng (ba mươi ba ngàn đồng).

- Giá trị thiệt hại của hệ thống điện là 48.950 đồng (bốn mươi tám ngàn chín trăm năm mươi đồng).

- Giá trị thiệt hại của 01 (một) tủ lạnh Sanyo là 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 8.349.327 đồng (Tám triệu ba trăm bốn mươi chín ngàn ba trăm hai mươi bảy đồng).

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 18/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H đã truy tố bị cáo Phạm Văn Th về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Văn Th, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Th phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 178; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Th mức án tù 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/10/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy: 01 bật lửa, bật lửa ga màu xanh dài 7,5cm, bên trong còn một ít ga.

Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị hại có ý kiến: Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo Phạm Văn Th. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phạm Văn Th.

Bị cáo Phạm Văn Th tại phiên tòa thừa nhận hành vi phạm tội của mình và rất hối hận vì đã hủy hoại tài sản của bị hại và mong bị hại tha lỗi.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ. H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/7/2022, bị cáo Phạm Văn Th đi sang nhà bà N (là mẹ ruột của mình) và dùng bật lửa đốt cháy nhà bà N khiến nhiều tài sản trong

nhà bị cháy hư hỏng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 8.349.327 đồng (*Tám triệu ba trăm bốn mươi chín ngàn ba trăm hai mươi bảy đồng*), đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi bổ sung năm 2017*). Tuy nhiên, vào ngày 04/02/2015 bị cáo Phạm Văn Th bị Tòa án nhân dân huyện Đ. H, tỉnh K. T xử phạt 08 (*tám*) năm tù về tội “*Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy*” (với tình tiết định khung là “*tái phạm nguy hiểm*”). Ngày 27/4/2021, bị cáo chấp hành xong án phạt tù. Vì vậy, hành vi của Phạm Văn Th trong vụ án này chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên bị coi là “*tái phạm nguy hiểm*”. Do đó, hành vi của Phạm Văn Th đã phạm tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[3] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*

Hành vi của bị cáo Phạm Văn Th là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lợi ích của người khác nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H truy tố bị cáo Phạm Văn Th là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

[4.1] *Về nhân thân:* Trước khi phạm tội bị cáo Phạm Văn Th là người có nhân thân xấu, có nhiều tiền án, tiền sự. Thể hiện bị cáo là người không có ý thức chấp hành pháp luật mặc dù đã được cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo vẫn không sửa chữa, tu dưỡng bản thân mà còn có hành vi hủy hoại tài sản của chính người thân trong gia đình đó là tài sản của bà N mẹ của bị cáo. Người mà đáng lý ra bị cáo là con phải có nghĩa vụ phụng dưỡng và báo hiếu. Nhưng bị cáo không làm điều đó mà tranh giành tài sản với mẹ, đến mức bị cáo dùng lửa đốt nhà mẹ bị cáo. Hành vi đó của bị cáo là không thể chấp nhận được đáng bị lên án và trừng trị thích đáng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4.2] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Phạm Văn Th không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.3] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái đã tự nguyện sửa chữa một phần căn nhà bị hư hại cho bà N như: Sửa chữa, dọn dẹp lau chùi nhà cửa cho bà N, mua sơn vôi quét lại tường, sửa lại nhà vệ sinh đã hư hỏng cho bà N. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bị hại không yêu cầu

bị cáo phải bồi thường gì về phân trách nhiệm dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo Phạm Văn Th.

Xét nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phạm Văn Th. HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo. Sống biết tôn trọng pháp luật và tài sản của người khác.

[5]] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] *Về vật chứng vụ án*: Cơ quan điều tra thu giữ 01 (một) bật lửa: Bật lửa ga, màu xanh, dài 7,5cm, bên trong còn một ít ga mà bị cáo Th đã dùng để đốt cháy nhà bà Năm. HĐXX xét thấy đây là vật chứng của vụ án nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên HĐXX không xem xét.

[8] *Các vấn đề khác*: Không.

[9] *Về án phí*: Bị cáo Phạm Văn Th phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Th phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 178; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Th **36** (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 18/10/2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bật lửa, bật lửa ga màu xanh, dài 7,5cm bên trong còn một ít ga.

(*Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. H*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo

Phạm Văn Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (19/12/2022) bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh K. T để giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ 1 – TANDTC;
- TAND cấp cao tại Đ. N;
- TAND tỉnh K. T;
- VKSND tỉnh K. T;
- Sở tư pháp tỉnh K. T;
- VKSND huyện Đ. H;
- Công an huyện Đ. H;
- Chi cục THA dân sự huyện Đ. H;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Văn N